BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Xây Dựng * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 441 (A)

Học kỳ : 1

Thời gian : 18h00 - 02/01/2025 - Phòng thi 216 - Tòa Nhà G - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	26202137375	Nguyễn Trần Hoài	Anh	ACC 441 A	K27KNN					*NỢ HP*
2	28203204748	Nguyễn Mai	Anh	ACC 441 A	K28XDQ					
3	28213201459	Nguyễn Hoài	Bảo	ACC 441 A	K28XDQ					*NỢ HP*
4	28213206401	Nguyễn Thành	Công	ACC 441 A	K28XDQ					
5	28213133254	Đặng Hùng	Cường	ACC 441 A	K28XDQ					
6	28213201486	Lê Hoài	Đức	ACC 441 A	K28XDQ					
7	28213347505	Doãn Hữu	Dũng	ACC 441 A	K28XDQ					
8	28213206039	Lâm Ty	Gon	ACC 441 A	K28XDQ					
9	27202629955	Đoàn Ngọc	Hiếu	ACC 441 A	K27KDN					
10	28213253861	Phan Quốc	Hưng	ACC 441 A	K28XDQ					
11	28203238203	Phạm Quốc	Huy	ACC 441 A	K28XDQ					
12	28213248099	Lê Hữu	Khang	ACC 441 A	K28XDQ					*NỢ HP*
13	27212638386	Trương Tuấn	Kiệt	ACC 441 A	K27KDN					
14	29204950388	Nguyễn Thị Thùy	Linh	ACC 441 A	K29KDN					
15	29209535871	Lê Thị Mỹ	Linh	ACC 441 A	K29KDN					
16	28213206510	Lê Đình	Lộc	ACC 441 A	K28XDQ					*NỢ HP*
17	28213203923	Huỳnh Văn	Long	ACC 441 A	K28XDQ					
18	29204957291	Trần Thị Ái	Ly	ACC 441 A	K29KDN					
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2024-2025
MÔN: Kế Toán Xây Dựng * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : ACC 441 (A)

Học kỳ : 1

Thời gian : 18h00 - 02/01/2025 - Phòng thi 301 - Tòa Nhà G - Hòa Khánh Nam

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28213202513	Hoàng Văn	Mạnh	ACC 441 A	K28XDQ					
2	29204956913	Nguyễn Thị	Nhi	ACC 441 A	K29KDN					
3	27212642232	Lê Nho	Phúc	ACC 441 A	K27KDN					
4	28213201839	Văn Quý	Quốc	ACC 441 A	K28XDQ					
5	29204556207	Phạm Như	Quỳnh	ACC 441 A	K29KDN					
6	27212653708	Nguyễn Nữ Ái	Tâm	ACC 441 A	K27KDN					
7	27202602731	Trần Thị Hà	Thanh	ACC 441 A	K27KDN					
8	28211150828	Phạm Văn Minh	Thiện	ACC 441 A	K28XDQ					
9	28213200619	Lưu Công	Thiệu	ACC 441 A	K28XDQ					
10	28204946001	Nguyễn Thị Minh	Thư	ACC 441 A	K28KDN					
11	28209400891	Lê Thu	Thúy	ACC 441 A	K28KDN					
12	28213201143	Phạm Nhật	Tin	ACC 441 A	K28XDQ					
13	28213232277	Nguyễn Đức Anh	Toàn	ACC 441 A	K28XDQ					
14	27202525829	Võ Thị Thùy	Trang	ACC 441 A	K27KDN					
15	28213252682	Trần Minh	Trí	ACC 441 A	K28XDQ					
16	27212627742	Lê Huỳnh Phương	Trinh	ACC 441 A	K27KDN					
17	28213202404	Lê Anh	Vinh	ACC 441 A	K28XDQ					
18	28213239749	Ngô Văn Quốc	Vỹ	ACC 441 A	K28XDQ					
19										
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										